

Ngày 28/04/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**PPC: Kế hoạch LNTT năm 2016 đạt 642,17 tỷ đồng**

PPC - CTCP Nhiệt điện Phả Lại - Đã thông qua kế hoạch doanh thu 7.039 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 642,17 tỷ đồng. Công ty cũng thông qua việc chia cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt với tỷ lệ 25%, dự kiến thực hiện trong quý II/2016, tương đương mức chi trả 795,4 tỷ đồng và mức cổ tức dự kiến trong năm 2016 là 17% bằng tiền mặt.

**DAG: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 55,7 tỷ đồng**

DAG - CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á - Năm 2016, DAG phấn đấu tổng doanh thu đạt 1.468 tỷ đồng, tăng 17% so với thực hiện năm 2015; lợi nhuận sau thuế đạt 55,7 tỷ đồng, tăng tương ứng 38% so với năm ngoái, tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 80%/lợi nhuận sau thuế.







**BIC: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 230 tỷ đồng**

BIC - Tổng CTCP Bảo hiểm BIDV - Thông báo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Cụ thể, BIC đặt mục tiêu doanh thu phí bảo hiểm đạt 1.750 tỷ đồng, tăng 18,3% so với năm ngoái; lợi nhuận hợp nhất 230 tỷ đồng, tăng 46,7%; chi trả cổ tức tỷ lệ dự kiến ở mức 8%.

**DRH: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 67,2 tỷ đồng**

DRH - CTCP Đầu tư Căn nhà Mơ ước - Trình ĐHCĐ thường niên 2016 kế hoạch kinh doanh năm nay với chỉ tiêu doanh thu 350 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ước đạt 67,2 tỷ đồng, lần lượt gấp gần 2 lần và 5 lần thực hiện năm ngoái.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑	51.23 18,041.55
	Nasdaq	↓	-25.14 4,863.14
	S&P 500	↑	3.45 2,095.15
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑	35.39 6,319.91
	DAX 	↑	40.24 10,299.83
CHÂU Á 	CAC 40 	↑	26.22 4,559.40
	Nikkei 225	↑	216.87 17,507.36
CHÂU Á 	Hang Seng	↑	212.00 21,573.60
	Shanghai	↓	-4.68 2,948.99

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 28/04/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**4 tháng đầu năm: Gần 7 tỷ USD vốn FDI đổ vào Việt Nam, tăng 85% so với cùng kỳ**

Theo số liệu mới công bố từ Tổng cục Thống kê, tổng vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) đạt 6.886,9 triệu USD, tăng 85% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, tính đến thời điểm 20/4/2016 cả nước thu hút 697 dự án được cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 5.082,9 triệu USD, tăng 55,6% về số dự án và tăng 89,9% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2015. Đồng thời có 314 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký tăng vốn với số vốn tăng thêm đạt 1.804 triệu USD.

**4 tháng đầu năm: 3.759 doanh nghiệp giải thể, tăng hơn 15% so với cùng kỳ**

Tổng cục Thống kê cho biết, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 4 tháng đầu năm tăng hơn 15% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh trong 4 tháng đầu năm nay là 3.759 doanh nghiệp, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó phần lớn là những doanh nghiệp quy mô nhỏ có vốn đăng ký dưới 10 tỷ đồng, chiếm tới 93,5%.

**Ngày 28/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.872 đồng, giảm 1 đồng so với hôm qua**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng VND và USD sáng 28/4 được NHNN công bố ở mức 21.872 đồng, giảm 1 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.527 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.216 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 - 22.330 VND/USD (mua vào - bán ra), không đổi so với cùng thời điểm sáng qua.

**Chiều ngày 28/04: Giá vàng SJC ở mức 33,22 - 33,49 triệu đồng/lượng**

Cụ thể, tại Hà Nội lúc 15 giờ, giá vàng SJC của Công ty vàng bạc đá quý SJC - Sài Gòn niêm yết bật tăng 90.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 170.000 đồng/lượng ở chiều bán ra lên giao dịch ở mức 33,22 - 33,49 triệu đồng/lượng. Trên thị trường châu Á, giá vàng phiên 28/4 đảo chiều tăng lên mức cao nhất trong tuần vừa qua, do đồng USD xuống giá hơn 2% so với đồng yen, sau khi Ngân hàng trung ương Nhật Bản quyết định giữ nguyên chính sách đã gây bất ngờ cho các thị trường.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 27/04: Chỉ số Dow Jones tăng 0,28% lên 18.041,55 điểm**

Phiên 27/4, chứng khoán Mỹ tăng nhẹ sau khi lo ngại của giới đầu tư rằng Fed phát tín hiệu mạnh mẽ sẽ nâng lãi suất vào tháng 6/2016 lắng dịu. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 51,29 điểm, tương đương 0,28%, lên 18.041,55 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 3,45 điểm, hay 0,16%, lên 2.095,15 điểm trong khi đó chỉ số Nasdaq Composite giảm 25,14 điểm, tương ứng 0,51%, xuống 4.863,14 điểm.

**Ngày 27/04: Dầu thô tăng 2,9%, lên 45,33 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 1,29 USD, tương ứng 2,9%, lên 45,33 USD/thùng, cao nhất kể từ 4/11/2015. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,44 USD, tương đương 3,2%, lên 47,18 USD/thùng, cao nhất kể từ 10/11/2015.

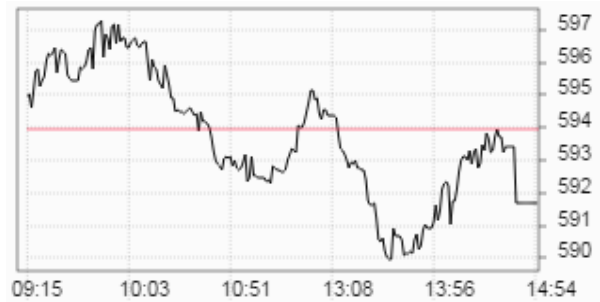
Ngày 28/04/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-2,29/-0,39%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>591.67</b>
Khối lượng (cp)		<b>101,200,825</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>1,898.27</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>78</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>141</b>
Số cp đứng giá	→	<b>89</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

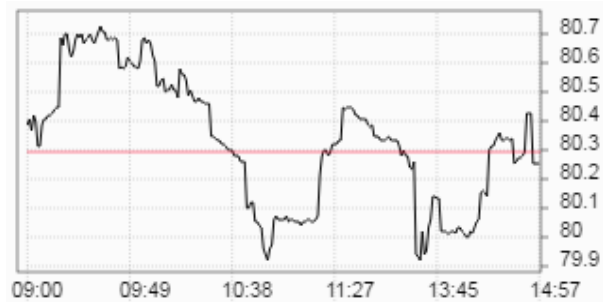


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNH	1.1	1.1	1.1	1.1	45,800	↑ 10.0%
PIT	7.7	7.7	7.7	7.7	1,410	↑ 6.9%
PJT	10.7	10.8	10.8	10.5	17,990	↑ 6.9%
NAV	8.8	9.4	9.4	8.8	2,090	↑ 6.8%
HVX	4.9	4.9	4.9	4.9	10	↑ 6.5%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,03/-0,04%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>80.25</b>
Khối lượng (cp)		<b>39,789,242</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>479.66</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>86</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>98</b>
Số cp đứng giá	→	<b>200</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PVL	2	2.2	2.2	2	146,500	↑ 10.0%
DP3	23.6	26.4	26.4	21.6	18,663	↑ 10.0%
SGC	33.6	33.6	33.6	33.6	100	↑ 9.8%
DNY	7.2	7.9	7.9	7.2	12,000	↑ 9.7%
SVN	3.5	3.8	3.8	3.4	767,800	↑ 8.6%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	<b>6,769,740</b>	<b>855,720</b>
<b>BÁN</b>	<b>5,251,640</b>	<b>883,720</b>
<b>MUA - BÁN</b>	<b>1,518,100</b>	<b>-28,000</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 28/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng gần 45,5 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 45 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 0,5 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (320.500 cp), SHB (90.000 cp), NDN (74.000 cp), TTB (60.000 cp), SHS (51.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: NDN (536.000 cp), HUT (110.000 cp), KLS (110.000 cp), BCC (50.000 cp), SHN (22.000 cp).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 43.5 - 44.5      Vùng chốt lời ngắn hạn: 46.0 - 47.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 46.0 - 47.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 43.5 - 44.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 46.0 - 47.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 45.5 - 48.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 50.0 - 52.5

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 50.0 - 52.5.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.5 - 48.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 50.0 - 52.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**BIỂU ĐỒ VN-INDEX**

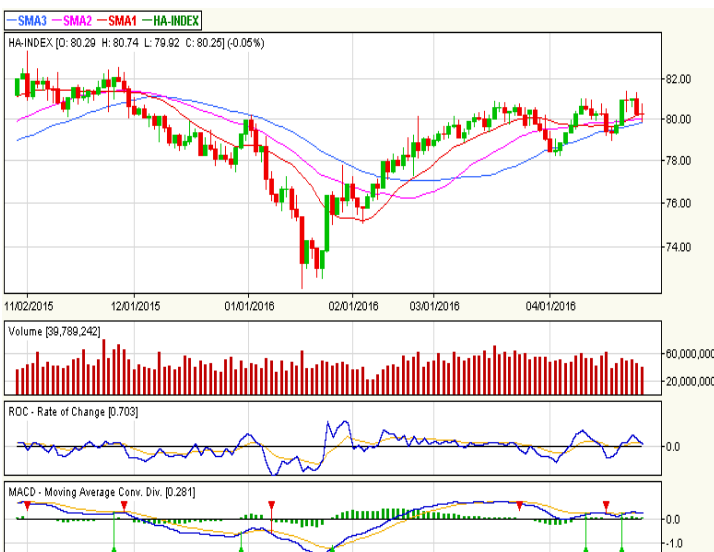


**MÓC HỖ TRỢ**

**MÓC KHÁNG CỰ**

<b>Mạnh</b>	<b>550 điểm</b>	<b>Mạnh</b>	<b>590 điểm</b>
<b>Trung bình</b>	<b>555 điểm</b>	<b>Trung bình</b>	<b>585 điểm</b>
<b>Yếu</b>	<b>560 điểm</b>	<b>Yếu</b>	<b>580 điểm</b>

**BIỂU ĐỒ HNX-INDEX**



**MÓC HỖ TRỢ**

**MÓC KHÁNG CỰ**

<b>Mạnh</b>	<b>76 điểm</b>	<b>Mạnh</b>	<b>82 điểm</b>
<b>Trung bình</b>	<b>77 điểm</b>	<b>Trung bình</b>	<b>81 điểm</b>
<b>Yếu</b>	<b>78 điểm</b>	<b>Yếu</b>	<b>80 điểm</b>

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 600 - 620 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 580 - 585 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MFI</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>%R</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>POS</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>Stochastic</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ROC</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>CCI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ADX</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>RSI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MACD</b>	↑	<b>Tích cực</b>

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.5 - 84.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

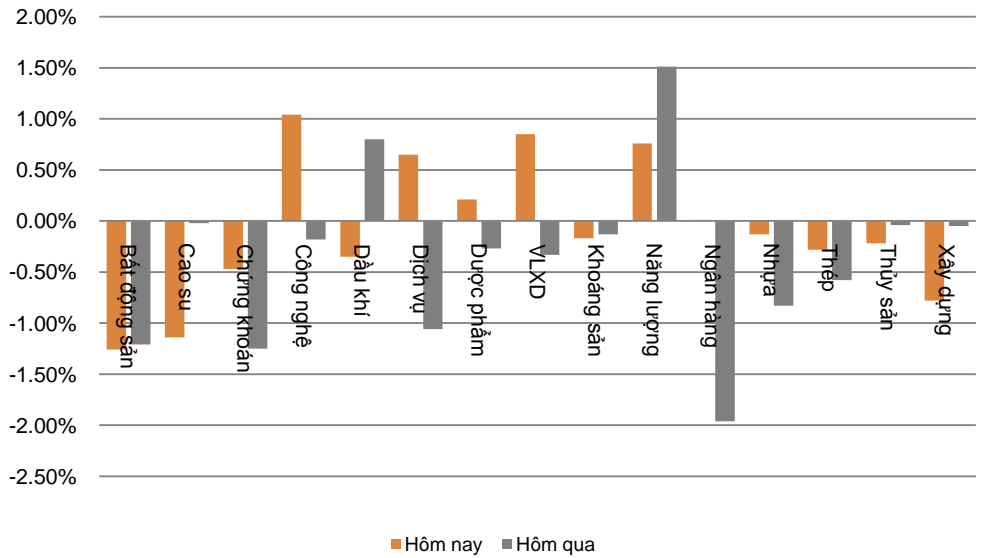
**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MFI</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>%R</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>POS</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>Stochastic</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ROC</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>CCI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ADX</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>RSI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MACD</b>	↑	<b>Tích cực</b>

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.26%
Cao su	↓ -1.14%
Chứng khoán	↓ -0.47%
Công nghệ	↑ 1.04%
Dầu khí	↓ -0.35%
Dịch vụ	↑ 0.65%
Dược phẩm	↑ 0.21%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.85%
Khoáng sản	↓ -0.17%
Năng lượng	↑ 0.76%
Ngân hàng	↑ 0.01%
Nhựa	↓ -0.13%
Thép	↓ -0.28%
Thủy sản	↓ -0.22%
Xây dựng	↓ -0.78%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Công nghệ	FPT	47.7	48.4	↑ 0.7	↑ 1.5%	3,007,080
	SAM	9.4	9.3	↓ -0.1	↓ -1.1%	323,410
	CMG	14.9	14.8	↓ -0.1	↓ -0.7%	16,010
	ELC	22.5	22.3	↓ -0.2	↓ -0.9%	127,970
	ST8	24.4	24.6	↑ 0.2	↑ 0.8%	180
Dịch vụ	PAN	34.8	35.4	↑ 0.6	↑ 1.7%	70,240
	OCH	6.1	6.1	→ 0.0	→ 0.0%	2,300
	TCT	53.5	53.5	→ 0.0	→ 0.0%	7,580
	DSN	63	62.5	↓ -0.5	↓ -0.8%	9,770
	VNC	33.5	33.5	→ 0.0	→ 0.0%	-
Vật liệu xây dựng	HT1	27	27.4	↑ 0.4	↑ 1.5%	79,120
	VCS	101	102	↑ 1.0	↑ 1.0%	48,900
	BCC	13.7	13.5	↓ -0.2	↓ -1.5%	139,184
	NNC	68.5	69	↑ 0.5	↑ 0.7%	9,820
	BTS	8.1	8.1	→ 0.0	→ 0.0%	-
CTI	23.5	23.6	↑ 0.1	↑ 0.4%	134,400	

Ngày 28/04/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	15.3	20.0	↑ 61.3%	↑ 23.4%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	48.4	55.2	↑ 20.3%	↑ 5.4%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	27.8	37.7	↑ 32.7%	↓ -2.1%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.9	11.2	↑ 41.8%	→ 0.0%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.9	29.1	↑ 39.9%	↑ 0.5%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.7	6.5	↑ 38.3%	→ 0.0%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.7	15.5	↑ 18.3%	↑ 4.6%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.0	24.7	↑ 29.3%	↓ -0.5%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	53.0	72.4	↑ 47.8%	↑ 8.2%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.4	15.4	↑ 15.8%	↑ 0.8%	26/04/2016	
Trung bình:						↑	4.0%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑	30.2%		

Ngày 28/04/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
FMC	14/04/2016	<b>Mua [+30%]</b>	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	<b>Nắm giữ [+5%]</b>	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	<b>Bán [-29%]</b>	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	<b>Nắm giữ [+3%]</b>	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	<b>Nắm giữ [+3%]</b>	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	<b>Mua [+45%]</b>	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	<b>Mua [+53%]</b>	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	<b>Nắm giữ [+14%]</b>	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	<b>Nắm giữ [+0%]</b>	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	<b>Nắm giữ [+2%]</b>	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	<b>Nắm giữ [+5%]</b>	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	<b>Mua [+24%]</b>	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	<b>Nắm giữ [-10%]</b>	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	<b>Nắm giữ [-15%]</b>	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	<b>Nắm giữ [-5%]</b>	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	<b>Nắm giữ [-6%]</b>	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	<b>Mua [+35%]</b>	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	<b>Nắm giữ [-9%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	<b>Mua [+20%]</b>	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	<b>Nắm giữ [+11%]</b>	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	<b>Mua [+17%]</b>	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	<b>Mua [+27%]</b>	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	<b>Nắm giữ [+13%]</b>	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	<b>Mua [+17%]</b>	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 28/04/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	28/04/2016	CYC	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện tạm ngừng giao dịch	2.9	0 (0%)
n/a	28/04/2016	29/04/2016	CID	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	2.4	-0.2 (-7.69%)
28/04/2016	29/04/2016	n/a	SPP	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	10	0 (0%)
28/04/2016	29/04/2016	n/a	VSA	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	27.9	0 (0%)
28/04/2016	29/04/2016	12/05/2016	PEQ	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	9.6	0 (0%)
28/04/2016	29/04/2016	n/a	CMV	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	15	0 (0%)
28/04/2016	29/04/2016	n/a	MHL	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	6.3	0.4 (6.78%)
28/04/2016	29/04/2016	n/a	BLI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.1	-0.3 (-4.69%)
28/04/2016	29/04/2016	16/05/2016	DGC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,209 đồng/CP	45.6	-0.3 (-0.65%)
28/04/2016	29/04/2016	16/05/2016	DGL	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 3,983 đồng/CP	46.4	0.6 (1.31%)
n/a	n/a	29/04/2016	KBT	OTC	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.1	0 (0%)
n/a	n/a	29/04/2016	SPD	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	5.3	0 (0%)
29/04/2016	04/05/2016	16/05/2016	PCE	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	15.2	-1.1 (-6.75%)
n/a	n/a	29/04/2016	BMN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10	0 (0%)
29/04/2016	04/05/2016	13/05/2016	QCC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 900 đồng/CP	9.5	0 (0%)
04/05/2016	05/05/2016	16/05/2016	VFG	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	64	-1 (-1.54%)
04/05/2016	05/05/2016	26/05/2016	VIT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	23.1	-0.1 (-0.43%)
04/05/2016	05/05/2016	16/05/2016	VCA	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	12.7	-0.4 (-3.05%)
04/05/2016	05/05/2016	20/05/2016	SSM	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	14.9	-0.1 (-0.67%)
04/05/2016	05/05/2016	16/05/2016	MEF	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	0.9	0 (0%)
n/a	n/a	04/05/2016	B82	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	5.6	0 (0%)
04/05/2016	05/05/2016	26/05/2016	CLC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	62.5	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG  
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**KHUYẾN CÁO**

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.